

Số : 8290 /STC-TCHCSN
Về việc hướng dẫn thực hiện dự
toán năm 2022.

Đồng Nai, ngày 13 tháng 12 năm 2021

Kính gửi: - Các Sở, ban, ngành.

Căn cứ Luật số 83/2015/QH13 ngày 25/06/2015 của Quốc hội về Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2022, giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 5016/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định 612/QĐ-STC ngày 13/12/2021 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2022;

Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện dự toán năm 2022 và đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện, cụ thể như sau:

I. HƯỚNG DẪN PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NSNN NĂM 2022:

1. Thời gian và biểu mẫu thực hiện phân bổ dự toán:

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của Sở Tài chính (là cơ quan được UBND tỉnh ủy quyền thực hiện giao dự toán chi tiết cho các đơn vị theo công văn số 11993/UBND-KT ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh¹), đơn vị dự toán cấp I quyết định phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc đảm bảo theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật NSNN, Điều 31 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ và Điều 13 Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Trong đó đề nghị các

¹ Công văn số 11993/UBND-KT ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh về việc giao ủy quyền dự toán ngân sách hàng năm và quy định các tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ, giao dự toán ngân sách Sở Tài chính theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC

đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày **31/12/2021** và theo **mẫu B** (kèm theo **mẫu biểu số 48** và **mẫu biểu số 49** phụ lục 1) ban hành kèm theo Thông tư 342/2016/TT-BTC và đúng quy định tại các khoản 1,2 và khoản 3 Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đồng thời gửi Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước cùng cấp và Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch (gửi bản chi tiết theo từng đơn vị sử dụng ngân sách) để thực hiện. Phương án phân bổ dự toán chi tiết đến Chương, Loại, Khoản và mã Chương trình, mục tiêu và dự án quốc gia theo hướng dẫn tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định Hệ thống Mục lục và theo hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Mục lục NSNN tại Công văn số 7078/BTC-KBNN ngày 30/05/2017 của Bộ Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp I:

- Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị trực thuộc phải đảm bảo khớp đúng dự toán đã được Hội đồng nhân dân (HĐND) phê duyệt, Quyết định của UBND tỉnh và Quyết định của Sở Tài chính cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Thuyết minh căn cứ, báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc về Sở Tài chính để phục vụ công tác kiểm tra phân bổ giao dự toán của các đơn vị dự toán cấp I theo công văn số 11993/UBND-KT của UBND tỉnh.

- Trong quyết định giao dự toán đề nghị đơn vị ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND tỉnh cho phép thực hiện và chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

- Trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ thuyết minh và báo cáo phân bổ dự toán của đơn vị dự toán cấp I, Sở Tài chính thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán ngân sách đã được giao; không đúng chính sách, chế độ quy định, hồ sơ thuyết minh không đầy đủ thì yêu cầu đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại, bổ sung hồ sơ. Thời gian đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh, bổ sung hồ sơ chậm nhất trong phạm vi 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của Sở Tài chính. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của Sở Tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo UBND tỉnh để xem xét, quyết định. Trong thời gian chờ ý kiến quyết định của UBND tỉnh thì đơn vị không được chi đối với các nội dung Sở Tài chính không thống nhất.

- Trường hợp sau ngày 31/12/2021, đơn vị dự toán cấp I chưa phân bổ xong dự toán được giao, đơn vị phải báo cáo với Sở Tài chính bằng văn bản để xem xét, quyết định việc cho phép kéo dài thời gian phân bổ dự toán. Thời gian phân bổ dự toán kéo dài chậm nhất đến ngày 31/01/2022; quá thời hạn này, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định của Chính phủ.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

II. TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH NSNN:

1. Về việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định cụ thể tại khoản 9 Điều 3 Thông tư số 71/2014/TTLT-BTC-BNV hướng dẫn thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Quy chế chi tiêu nội bộ đề nghị gửi đến cơ quan quản lý cấp trên (đối với cơ quan thực hiện chế độ tự chủ là đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc) hoặc cơ quan tài chính cùng cấp trước ngày **28/02/2022** để theo dõi, giám sát thực hiện, Kho bạc Nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản giao dịch để làm căn cứ kiểm soát chi. Quá thời gian trên nên các đơn vị không gửi Quy chế chi tiêu nội bộ về Sở Tài chính để có ý kiến thì Thủ trưởng đơn vị tự chịu trách nhiệm đối với các nội dung theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình.

2. Về việc quản lý số thu trích lại để thực hiện cải cách tiền lương tại đơn vị:

Dừng thực hiện trích nộp nguồn cải cách tiền lương vào tài khoản tiền gửi của Sở Tài chính từ ngày 01/01/2019 theo công văn số 12432/UBND-KT ngày 15/11/2018 của UBND tỉnh về việc quản lý nguồn cải cách tiền lương được trích từ số thu phí, lệ phí để lại tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện trích lại nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Thông tư 46/2019/TT-BTC ngày 23/07/2019 của Bộ Tài chính (Và Thông tư thay thế nếu có).

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện trích lại nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Về việc sử dụng kinh phí tự chủ chi cho con người (Quỹ tiền lương):

* Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về nội dung chi cho con người (Quỹ tiền lương) đảm bảo chi đầy đủ quỹ lương theo biên chế thực tế thực hiện (không được vượt mức biên chế được HĐND tỉnh phê duyệt).

Dự toán quỹ tiền lương năm 2022 phân bổ cho đơn vị được xác định bằng 12 (mười hai) lần quỹ tiền lương tháng 09/2021 của đơn vị. Do đó quỹ tiền lương thực tế cả năm 2022 của đơn vị có thể cao hơn hoặc thấp hơn dự toán quỹ tiền lương đã giao đầu năm.

Trường hợp quỹ tiền lương thực tế cả năm 2022 của đơn vị cao hơn dự toán đã giao đầu năm, đơn vị tổng hợp nhu cầu bổ sung quỹ tiền lương báo cáo Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh bổ sung theo quy định. Trường hợp quỹ tiền lương thực tế cả năm 2022 của đơn vị thấp hơn dự toán đã giao. Đề nghị đơn vị tổng hợp gửi Sở Tài chính thực hiện thu hồi phần kinh phí còn thừa. Thời gian thực hiện thu hồi quỹ tiền lương (nếu thừa) hoặc bổ sung quỹ tiền lương (nếu thiếu) trước 31/10/2022.

Lưu ý: Đơn vị không được sử dụng nguồn kinh phí quỹ tiền lương cấp thừa để chi bổ sung tăng thu nhập, chi khen thưởng, chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể, và chi trích lập quỹ dự phòng để ổn định thu nhập cho cán bộ, công chức..... Trường hợp đơn vị sử dụng quỹ tiền lương được cấp sai mục đích thì Sở Tài chính sẽ thực hiện xuất toán nộp NSNN trong quyết toán tài chính năm 2022.

4. Về việc sử dụng kinh phí tự chủ/thường xuyên (Nguồn kinh phí hỗ trợ chi hoạt động thường xuyên):

Các nội dung chi hoạt động thường xuyên được quy định chi tiết tại khoản 3, Điều 3; và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên (Khoản chi hoạt động thường xuyên) được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 5 của Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021. Đề nghị các đơn vị nghiên cứu thực hiện và không đề nghị bổ sung kinh phí đối với các nội dung chi đã được khoán chi hoạt động thường xuyên theo quy định.

Lưu ý:

- Kinh phí chi hoạt động thường xuyên theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND đã bao gồm kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở các cơ quan nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí chi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 63/2017/TT-BTC ngày 19/06/2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- Kinh phí chi hoạt động thường xuyên theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND đã bao gồm kinh phí thực hiện theo Quyết định số 46/2020/QĐ-UBND

ngày 12/10/2020 Quy định về khoán kinh phí sử dụng xe ô tô phục vụ công tác tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

- Chi thuê mướn, ký hợp đồng dịch vụ một số công việc thừa hành, phục vụ theo quy định tại Nghị định 161/2018/NĐ-CP sửa đổi Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của các đơn vị có tính chất đặc thù được quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 3 của Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND tỉnh: đề nghị các đơn vị xây dựng dự toán gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền quyết định.

5. Về việc sử dụng kinh phí không tự chủ/không thường xuyên:

- Đối với các nội dung chi và mức chi đã được quy định bằng văn bản hoặc văn bản quy phạm pháp luật cụ thể. Tại khoản 2, Điều 38 Nghị định 163/2016/NĐ-CP quy định: *“Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách”*.

- Trong thời gian vừa qua, một số đơn vị dự toán cấp I gửi nội dung thẩm định kinh phí về Sở Tài chính nhưng không thực hiện thẩm định lại trên đề nghị của các đơn vị trực thuộc, do đó các nội dung đơn vị đề nghị chưa đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định. Nhằm hạn chế tình trạng nêu trên đề nghị Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách. Đồng thời Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức và người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị sử dụng ngân sách quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 38, Nghị định 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lĩnh vực tài chính - ngân sách và chịu trách nhiệm về những sai phạm thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn.

- Đối với các đơn vị có thu, đơn vị dự toán cấp I thực hiện giao dự toán thu, chi cho các đơn vị trực thuộc từ các nguồn thu được để lại và trích nguồn để thực hiện cải cách tiền lương (CCTL) theo đúng quy định.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu lệ phí có trách nhiệm nộp toàn bộ số thu lệ phí vào NSNN, kinh phí phục vụ công tác thu lệ phí được thực hiện theo tiến độ thực nộp ngân sách trong dự toán chi đã được giao.

- Đối với các trường hợp phải thực hiện phê duyệt danh mục mua sắm, thuê tài sản công, dịch vụ theo quy định tại Quyết định số 2674/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 112/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý

của tỉnh Đồng Nai, các đơn vị thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 42 của Luật Ngân sách nhà nước có nêu “c) Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định...” Để công tác quản lý tài chính ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2022 thực hiện đảm bảo theo đúng quy định, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, của ngành chủ động trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Ngoài các nội dung phân bổ, giao dự toán hướng dẫn tại công văn này, các cơ quan, đơn vị còn phải thực hiện đúng quy định liên quan khác của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật NSNN.

6. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng NSNN:

- Đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc trong phạm vi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi được giao theo quy định tại Điều 53 Luật NSNN. Việc điều chỉnh dự toán phải đảm bảo các yêu cầu về phân bổ và giao dự toán quy định tại khoản 1 Điều 50 Luật NSNN. Đơn vị cần phải có ý kiến thống nhất của Sở Tài chính để đảm bảo việc phân bổ kinh phí thực hiện được các nhiệm vụ được giao và thực hiện điều chỉnh dự toán trong Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện.

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định tại Điều 49, Điều 50 Luật NSNN.

- Căn cứ khoản 3, Điều 53 Luật Ngân sách nhà nước “Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm hiện hành”. Thời hạn đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp để đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 30 tháng 10 năm hiện hành.

7. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Hiện nay Sở Tài chính đang phối hợp với các sở ngành rà soát lại phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2025, để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Tài chính tổng hợp dự toán theo đề xuất của đơn vị để trình HĐND tỉnh phân bổ dự toán. Sau khi xác định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị, đối với phần kinh phí do ngân sách nhà nước đã cấp (hoặc hỗ trợ) nếu thiếu Sở Tài chính sẽ

tổng hợp tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung kinh phí, nếu dư Sở Tài chính sẽ thực hiện thu hồi nộp ngân sách.

III. CÔNG KHAI NGÂN SÁCH:

- Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Đối với các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/03/2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Ngoài các nội dung hướng dẫn thực hiện dự toán trên đây đề nghị đơn vị nghiên cứu Thông tư hướng dẫn thực hiện dự toán năm 2022 của Bộ Tài chính để triển khai thực hiện.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện dự toán năm 2022. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính bằng văn bản hoặc trao đổi qua điện thoại (Phòng Tài chính Hành chính sự nghiệp – Số điện thoại: 0251 3847282) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh (phối hợp);
- BGD Sở;
- Lưu VT, TCHCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Thị Hương Bình